

**DANH MỤC CÁC HOẠT ĐỘNG KHOA HỌC CÔNG NGHỆ CẤP TRƯỜNG**  
**NĂM HỌC 2024-2025 (BỔ SUNG)**

Ban hành kèm theo Quyết định số 211 /QĐ/ĐHNH ngày 21 tháng 01 năm 2025 của Hiệu trưởng trường Đại học Ngân hàng TP HCM

| STT      | Khoa/<br>Phòng ban           | Tên hoạt động KH-CN                                                                                                                                               | Loại hoạt động | Tên Chủ nhiệm đề tài, đề<br>án, sáng kiến/<br>Chủ biên sách- Đồng chủ<br>biên | Thời gian<br>thực hiện | Cấp độ    |
|----------|------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------|-------------------------------------------------------------------------------|------------------------|-----------|
| <b>I</b> | <b>ĐỀ TÀI</b>                |                                                                                                                                                                   |                |                                                                               |                        |           |
| 1        | Văn phòng Hội<br>đồng trường | Quy định pháp luật về quản lý<br>sử dụng các phần mềm công<br>nghệ thông tin: Thực trạng và<br>giải pháp tại Trường Đại học<br>Ngân hàng Thành phố Hồ Chí<br>Minh | Đề tài cơ sở   | ThS. Nguyễn Quốc Thọ                                                          | 12 tháng               | Cấp cơ sở |
| 2        | Khoa Ngân<br>hàng            | Chính sách tiền tệ phi truyền<br>thống tại Việt Nam                                                                                                               | Đề tài cơ sở   | TS. Phan Thị Linh                                                             | 12 tháng               | Cấp cơ sở |
| 3        | Khoa Ngân<br>hàng            | Các yếu tố ảnh hưởng đến<br>phát triển ngân hàng xanh:<br>Nghiên cứu trường hợp các<br>ngân hàng thương mại tại Việt<br>Nam                                       | Đề tài cơ sở   | TS. Nguyễn Thị Thu Trang                                                      | 12 tháng               | Cấp cơ sở |

|    |                |                                                                                                                                 |              |                         |          |           |
|----|----------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------|-------------------------|----------|-----------|
| 4  | Khoa Ngân hàng | Chuyển đổi số và đổi mới mô hình kinh doanh tại các tổ chức tài chính vi mô khu vực Đông Nam Bộ: Tiếp cận dựa trên vốn tri thức | Đề tài cơ sở | TS. Hồ Thị Ngọc Tuyên   | 12 tháng | Cấp cơ sở |
| 5  | Khoa Ngân hàng | Tối ưu hóa danh mục đầu tư với hàm đa mục tiêu                                                                                  | Đề tài cơ sở | TS. Trần Trung Minh     | 12 tháng | Cấp cơ sở |
| 6  | Khoa Ngân hàng | Hiệu quả của các thuật toán lựa chọn đặc trưng trong việc dự báo khả năng vỡ nợ của khách hàng doanh nghiệp                     | Đề tài cơ sở | TS. Nguyễn Minh Nhật    | 12 tháng | Cấp cơ sở |
| 7  | Khoa Tài chính | Tác động của phát triển kinh tế và phát triển bền vững tới thị trường trái phiếu xanh: Nghiên cứu ở các nền kinh tế mới nổi     | Đề tài cơ sở | TS. Ngô Sỹ Nam          | 12 tháng | Cấp cơ sở |
| 8  | Khoa Tài chính | Tác động của tài chính toàn diện đến chính sách tiền tệ ở các nước Châu Á                                                       | Đề tài cơ sở | TS. Nguyễn Đặng Hải Yến | 12 tháng | Cấp cơ sở |
| 9  | Khoa Tài chính | Tự do kinh tế và sự mong manh về tài chính của các công ty niêm yết trên thị trường chứng khoán Việt Nam                        | Đề tài cơ sở | TS. Đặng Thị Quỳnh Anh  | 12 tháng | Cấp cơ sở |
| 10 | Khoa Tài chính | Dự báo bong bóng tài chính trên thị trường chứng khoán bằng kỹ thuật học sâu                                                    | Đề tài cơ sở | ThS. Liêu Cập Phủ       | 12 tháng | Cấp cơ sở |

|    |                                 |                                                                                                                                                        |              |                         |          |           |
|----|---------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------|-------------------------|----------|-----------|
| 11 | Khoa Quản trị kinh doanh        | Các yếu tố ảnh hưởng đến ý định sử dụng nền tảng Metaverse của thế hệ Gen Z tại TPHCM                                                                  | Đề tài cơ sở | TS. Nguyễn Kim Nam      | 12 tháng | Cấp cơ sở |
| 12 | Khoa Quản trị kinh doanh        | Ảnh hưởng của thực tiễn quản trị nguồn nhân lực đến hành vi đổi mới sáng tạo của nhân viên các ngân hàng thương mại trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh | Đề tài cơ sở | PGS. TS. Cảnh Chí Hoàng | 12 tháng | Cấp cơ sở |
| 13 | Khoa Quản trị kinh doanh        | Trải nghiệm, thái độ và ý định của người tiêu dùng đối với việc sử dụng dịch vụ giao đồ ăn trực tuyến trên địa bàn TP. HCM                             | Đề tài cơ sở | TS. Nguyễn Tuấn Đạt     | 12 tháng | Cấp cơ sở |
| 14 | Khoa Quản trị kinh doanh        | Chất lượng dịch vụ và điểm đến du lịch ảnh hưởng đến sự hài lòng và ý định quay lại của du khách: Trường hợp nghiên cứu tại TP. Hồ Chí Minh            | Đề tài cơ sở | TS. Nguyễn Văn Đạt      | 12 tháng | Cấp cơ sở |
| 15 | Khoa Kế toán kiểm toán          | Tác động của chuyển đổi số đối với sự ổn định của các NHTM Việt Nam trong giai đoạn 2010-2022                                                          | Đề tài cơ sở | ThS. Nguyễn Xuân Nhật   | 12 tháng | Cấp cơ sở |
| 16 | Khoa Hệ thống thông tin quản lý | Sự thành công của hệ thống học trực tuyến trên điện toán đám mây                                                                                       | Đề tài cơ sở | TS. Nguyễn Duy Thanh    | 12 tháng | Cấp cơ sở |

|    |                      |                                                                                                                                                                                                                                                            |              |                        |          |           |
|----|----------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------|------------------------|----------|-----------|
| 17 | Khoa Ngoại ngữ       | Blended Language Learning and students' Performance: The Moderating Roles of Teacher's Digital Competence and Institutional structures                                                                                                                     | Đề tài cơ sở | TS. Nguyễn Quang Nhật  | 12 tháng | Cấp cơ sở |
| 18 | Khoa Ngoại ngữ       | Students' Perceptions on ESP Progressive Assessment Methods: A Case Study at Ho Chi Minh University of Banking (HUB)                                                                                                                                       | Đề tài cơ sở | TS. Nguyễn Phương Linh | 12 tháng | Cấp cơ sở |
| 19 | Khoa Ngoại ngữ       | Khảo sát việc sử dụng ChatGPT trong giảng dạy kỹ năng viết cho sinh viên chuyên tiếng Anh tại Trường Đại học Ngân hàng TP. Hồ Chí Minh (Investigating the Use of ChatGPT in Teaching Writing Skill to English Majors at Ho Chi Minh University of Banking) | Đề tài cơ sở | TS. Lê Hùng Vũ         | 12 tháng | Cấp cơ sở |
| 20 | Khoa Kinh tế quốc tế | Tiết lộ tính gia đình của doanh nghiệp: Mô hình về tính xác thực của thương hiệu, trách nhiệm xã hội và tình yêu thương hiệu                                                                                                                               | Đề tài cơ sở | TS. Lê Nguyên Hoàng    | 12 tháng | Cấp cơ sở |
| 21 | Khoa Kinh tế quốc tế | Các nhân tố cá nhân và xã hội ảnh hưởng đến hành vi thân thiện môi trường của giới trẻ                                                                                                                                                                     | Đề tài cơ sở | TS. Tiết Tòng Tuyền    | 12 tháng | Cấp cơ sở |

|    |                      |                                                                                                                                 |              |                           |          |           |
|----|----------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------|---------------------------|----------|-----------|
| 22 | Khoa Kinh tế quốc tế | Truyền thông mạng xã hội và Thị trường chứng khoán: Vai trò của Kiểm soát thông tin                                             | Đề tài cơ sở | TS. Trần Nam Quốc         | 12 tháng | Cấp cơ sở |
| 23 | Khoa Kinh tế quốc tế | Quá trình gia nhập thị trường ngân hàng của các Doanh nghiệp Hàn Quốc                                                           | Đề tài cơ sở | ThS. Nguyễn Thị Thu Hương | 12 tháng | Cấp cơ sở |
| 24 | Khoa Kinh tế quốc tế | Tác động của vốn chủ sở hữu đến khả năng sinh lời và rủi ro của các ngân hàng thương mại cổ phần Việt Nam giai đoạn 2010 – 2023 | Đề tài cơ sở | ThS. Trần Thị Thuỳ Dung   | 12 tháng | Cấp cơ sở |
| 25 | Khoa Luật kinh tế    | Lao động phi truyền thống trong pháp luật Việt Nam - Những vấn đề lý luận và thực tiễn                                          | Đề tài cơ sở | TS. Trần Thị Bích Nga     | 12 tháng | Cấp cơ sở |
| 26 | Khoa Khoa học xã hội | Vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh trong xây dựng hệ giá trị tinh thần trách nhiệm cho sinh viên HUB hiện nay                        | Đề tài cơ sở | ThS. Vũ Thị Thu Hiền      | 12 tháng | Cấp cơ sở |
| 27 | Khoa Khoa học xã hội | Thực trạng năng lực hợp tác giải quyết vấn đề của sinh viên trường Đại học Ngân hàng Thành phố Hồ Chí Minh                      | Đề tài cơ sở | TS. Nguyễn Thị Hiền       | 12 tháng | Cấp cơ sở |
| 28 | Khoa Khoa học xã hội | Vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về bảo vệ chủ quyền biển, đảo ở Việt Nam trong bối cảnh hiện nay                                  | Đề tài cơ sở | TS. Phan Thị Cẩm Lai      | 12 tháng | Cấp cơ sở |

|    |                                        |                                                                                                              |              |                          |          |           |
|----|----------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------|--------------------------|----------|-----------|
| 29 | Khoa Khoa học xã hội                   | Mối quan hệ giữa chính sách tài chính xanh và khả năng thúc đẩy xuất khẩu xanh ở Việt Nam                    | Đề tài cơ sở | ThS. Trần Quốc Hưng      | 12 tháng | Cấp cơ sở |
| 30 | Khoa Khoa học dữ liệu trong kinh doanh | Dưới vi phân qua giới hạn suy rộng và ứng dụng trong tối ưu hóa                                              | Đề tài cơ sở | PGS.TS. Nguyễn Minh Tùng | 12 tháng | Cấp cơ sở |
| 31 | Khoa Khoa học dữ liệu trong kinh doanh | Ổn định vi phân của bài toán tối ưu có tham số nhiễu                                                         | Đề tài cơ sở | PGS.TS. Nguyễn Minh Tùng | 12 tháng | Cấp cơ sở |
| 32 | Khoa Khoa học dữ liệu trong kinh doanh | Nghiên cứu tính chất định tính của nghiệm của phương trình vi phân mờ ngẫu nhiên                             | Đề tài cơ sở | TS. Hồ Vũ                | 12 tháng | Cấp cơ sở |
| 33 | Khoa Khoa học dữ liệu trong kinh doanh | Chỉnh hóa bậc tối ưu cho bài toán không chỉnh                                                                | Đề tài cơ sở | TS. Đinh Nguyễn Duy Hải  | 12 tháng | Cấp cơ sở |
| 34 | Phòng Tổ chức cán bộ                   | Ảnh hưởng của biến đổi khí hậu đến FDI vào: nghiên cứu cấp độ tỉnh của Việt Nam                              | Đề tài cơ sở | Vũ Thị Hải Minh          | 12 tháng | Cấp cơ sở |
| 35 | Phòng Khảo thí và Đảm bảo chất lượng   | Nâng cao chất lượng đào tạo qua ý kiến người học về hoạt động giảng dạy tại trường Đại học Ngân hàng TP. HCM | Đề tài cơ sở | TS. Ông Văn Năm          | 12 tháng | Cấp cơ sở |

|    |                                                        |                                                                                                                                  |              |                        |          |           |
|----|--------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------|------------------------|----------|-----------|
| 36 | Viện Đào tạo quốc tế                                   | Đánh giá thực tiễn triển khai đồng tiền kỹ thuật số tại ngân hàng trung ương một số quốc gia trên thế giới và khuyến nghị tại VN | Đề tài cơ sở | TS. Lương Thị Thu Thủy | 12 tháng | Cấp cơ sở |
| 37 | Trung tâm Đào tạo từ xa & Tư vấn chuyển giao công nghệ | Nghiên cứu sự ảnh hưởng của Mạng xã hội đến nhận thức tiêu dùng xanh của sinh viên ở các trường Đại học Tư thục tại TP. HCM      | Đề tài cơ sở | TS. Nguyễn Thị Cẩm Phú | 12 tháng | Cấp cơ sở |

## II ĐỀ ÁN

|   |                                        |                                                                                        |             |                          |          |           |
|---|----------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------|-------------|--------------------------|----------|-----------|
| 1 | Ban Giám hiệu                          | Xây dựng hệ thống kết nối HUB - Doanh nghiệp (Building HUB - Enterprise Link System)   | Đề án cơ sở | PGS.TS. Nguyễn Đức Trung | 12 tháng | Cấp cơ sở |
| 2 | Ban Giám hiệu                          | Xây dựng Báo cáo Môi trường, Xã hội và Quản trị tại Việt Nam 2025 (ESG Việt Nam 2025)  | Đề án cơ sở | PGS.TS. Nguyễn Đức Trung | 12 tháng | Cấp cơ sở |
| 3 | Khoa Khoa học dữ liệu trong kinh doanh | Thành lập trung tâm đào tạo ngắn hạn về Toán học và phân tích dữ liệu trong kinh doanh | Đề án cơ sở | TS. Nguyễn Thanh Hà      | 12 tháng | Cấp cơ sở |
| 4 | Khoa Khoa học dữ liệu trong kinh doanh | Thành lập trung tâm thực hành AI                                                       | Đề án cơ sở | PGS.TS. Nguyễn Minh Hải  | 12 tháng | Cấp cơ sở |
| 5 | Phòng Khảo thí và Đảm bảo chất lượng   | Xây dựng Hệ thống quản lý văn bằng, chứng chỉ số tại Trường Đại học Ngân hàng TP. HCM  | Đề án cơ sở | TS. Ông Văn Năm          | 12 tháng | Cấp cơ sở |

|    |                                   |                                                                                                                                                                       |             |                      |          |           |
|----|-----------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|----------------------|----------|-----------|
| 6  | Phòng Quản lý Công nghệ thông tin | Chuẩn hóa hệ thống an toàn thông tin tại trường Đại học Ngân hàng TP. HCM theo chuẩn ISO 27001                                                                        | Đề án cơ sở | Ths. Trần Doãn Hiếu  | 12 tháng | Cấp cơ sở |
| 7  | Viện Đào tạo Quốc tế              | Chuyển đổi số hoạt động tuyển sinh truyền thông các chương trình liên kết quốc tế tại Trường ĐH Ngân hàng TP. Hồ Chí Minh                                             | Đề án cơ sở | TS. Trần Hải Vân     | 12 tháng | Cấp cơ sở |
| 8  | Văn phòng Hội đồng trường         | Nâng cao hiệu quả quản lý tài chính của Đảng bộ Trường Đại học Ngân hàng Thành phố Hồ Chí Minh nhiệm kỳ 2025-2030 theo đúng các quy định của Đảng                     | Đề án cơ sở | ThS. Nguyễn Quốc Thọ | 12 tháng | Cấp cơ sở |
| 9  | Văn phòng Hội đồng trường         | Tăng cường hoạt động giám sát của Hội đồng trường Trường Đại học Ngân hàng Thành phố Hồ Chí Minh nhiệm kỳ 2020-2025                                                   | Đề án cơ sở | ThS. Nguyễn Quốc Thọ | 12 tháng | Cấp cơ sở |
| 10 | Văn phòng Hội đồng trường         | Thực hiện các nguyên tắc tổ chức của Đảng trong công tác lãnh đạo của Đảng ủy Trường Đại học Ngân hàng Thành phố Hồ Chí Minh nhiệm kỳ 2025–2030                       | Đề án cơ sở | ThS. Lê Ngọc Thắng   | 12 tháng | Cấp cơ sở |
| 11 | Văn phòng Hội đồng trường         | Vận dụng các nguyên tắc tổ chức của Đảng trong xây dựng chế độ làm việc của Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Trường Đại học Ngân hàng Thành phố Hồ Chí Minh nhiệm kỳ 2025–2030 | Đề án cơ sở | ThS. Lê Ngọc Thắng   | 12 tháng | Cấp cơ sở |



|    |                        |                                                                                                                                                                                      |             |                          |          |           |
|----|------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|--------------------------|----------|-----------|
| 12 | Viện NCKH&CNNH         | Hoạt động HDKH&ĐT thực trạng và giải pháp triển khai tại HUB                                                                                                                         | Đề án cơ sở | TS. Nguyễn Thế Bính      | 12 tháng | Cấp cơ sở |
| 13 | Viện NCKH&CNNH         | Xây dựng nhóm nghiên cứu tại HUB và những quy định triển khai                                                                                                                        | Đề án cơ sở | TS. Nguyễn Thế Bính      | 12 tháng | Cấp cơ sở |
| 14 | Ban Giám hiệu          | Tăng cường liên chính học thuật trong giảng dạy và nghiên cứu khoa học tại trường Đại học Ngân hàng TPHCM                                                                            | Đề án cơ sở | PGS.TS. Hạ Thị Thiều Dao | 12 tháng | Cấp cơ sở |
| 15 | Ban Giám hiệu          | Tăng cường công tác quản lý khoa học tại HUB                                                                                                                                         | Đề án cơ sở | PGS.TS. Nguyễn Đức Trung | 12 tháng | Cấp cơ sở |
| 16 | Phòng TCKT             | Hoàn thiện công tác thu chi tại Trường Đại học ngân hàng Tp. Hồ Chí Minh                                                                                                             | Đề án cơ sở | TS. Nguyễn Quỳnh Hoa     | 12 tháng | Cấp cơ sở |
| 17 | Phòng TCKT             | Nghiên cứu việc áp dụng nghị định 60/CP vào đơn vị sự nghiệp công lập: Nghiên cứu tại ĐHNH. TP. HCM                                                                                  | Đề án cơ sở | TS. Nguyễn Quỳnh Hoa     | 12 tháng | Cấp cơ sở |
| 18 | Phòng TCKT             | Hoàn thiện công tác quản lý và sử dụng vốn bằng tiền tại Trường Đại học Ngân hàng Tp. Hồ Chí Minh trong điều kiện thực hiện cơ chế tự chủ                                            | Đề án cơ sở | ThS. Nguyễn Anh Tiệp     | 12 tháng | Cấp cơ sở |
| 19 | Phòng Quản trị tài sản | Nâng cao hiệu quả công tác quản lý tài chính tại Trường Đại học ngân hàng TP.HCM                                                                                                     | Đề án cơ sở | TS. Nguyễn Mạnh Hùng     | 12 tháng | Cấp cơ sở |
| 20 | Phòng Quản lý đào tạo  | Giải pháp tăng cường việc quản lý chương trình đào tạo từ xa nhằm nâng cao chất lượng đào tạo phù hợp với xu thế đa dạng hóa phương thức đào tạo tại Trường Đại học Ngân hàng TP.HCM | Đề án cơ sở | ThS. Đinh Đức Hiền       | 12 tháng | Cấp cơ sở |

|    |                       |                                                                                                                                                  |             |                              |          |           |
|----|-----------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|------------------------------|----------|-----------|
| 21 | Phòng Quản lý đào tạo | Nghiên cứu quy trình xây dựng và thẩm định chương trình đào tạo trình độ đại học hiện nay: Khả năng áp dụng tại Trường Đại học Ngân hàng Tp. HCM | Đề án cơ sở | TS. Trần Trọng Huy           | 12 tháng | Cấp cơ sở |
| 22 | Phòng Quản lý đào tạo | Hoàn thiện công tác tuyển sinh đại học tại Trường Đại học Ngân hàng TP.HCM                                                                       | Đề án cơ sở | ThS. Nguyễn Thị Hương Thủy   | 12 tháng | Cấp cơ sở |
| 23 | Phòng Quản lý đào tạo | Xây dựng quy trình mở ngành đào tạo phù hợp với xu hướng hội nhập quốc tế: Khả năng áp dụng tại Trường Đại học Ngân hàng TP.HCM                  | Đề án cơ sở | PGS.TS. Hoàng Thị Thanh Hằng | 12 tháng | Cấp cơ sở |
| 24 | Phòng Quản lý đào tạo | Nâng cao hiệu quả công tác quản lý đào tạo trình độ đại học tại Trường Đại học Ngân hàng TP.HCM                                                  | Đề án cơ sở | PGS.TS. Hoàng Thị Thanh Hằng | 12 tháng | Cấp cơ sở |
| 25 | Phòng Thanh tra       | Nâng cao hiệu quả công tác cố vấn học tập tại Trường Đại học Ngân hàng TP. HCM                                                                   | Đề án cơ sở | TS. Lâm Thị Kim Liên         | 12 tháng | Cấp cơ sở |
| 26 | Ban Giám hiệu         | Hoàn thiện cơ chế quản lý và nâng cao hiệu quả sử dụng kinh phí công đoàn tại Trường Đại học Ngân hàng TPHCM phù hợp với quy định hiện hành      | Đề án cơ sở | TS. Nguyễn Trần Phúc         | 12 tháng | Cấp cơ sở |
| 27 | Ban Giám hiệu         | Xây dựng hệ thống công khai thông tin nội bộ theo chuẩn hóa và số hóa đáp ứng yêu cầu của Bộ Giáo dục & Đào tạo                                  | Đề án cơ sở | PGS.TS. Hạ Thị Thiệu Dao     | 12 tháng | Cấp cơ sở |
| 28 | Phòng KT&ĐBCL         | Hoàn thiện công tác so chuẩn và đối sánh chất lượng đối với cơ sở giáo dục đại học: Khả năng áp dụng ở Trường Đại học Ngân hàng TP. HCM          | Đề án cơ sở | ThS. Nguyễn Thị Thu Hường    | 12 tháng | Cấp cơ sở |

|    |                                                         |                                                                                                                                                   |             |                            |          |           |
|----|---------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|----------------------------|----------|-----------|
| 29 | Trung tâm Đào tạo và Đánh giá năng lực NN - CNTT        | Nâng cao công tác tuyển sinh thông qua công tác tổ chức đánh giá năng lực của thí sinh trên máy tính tại Trường Đại học Ngân hàng Tp. Hồ Chí Minh | Đề án cơ sở | TS. Nguyễn Thị Ngọc Nga    | 12 tháng | Cấp cơ sở |
| 30 | Phòng KT&ĐBCL                                           | Tăng cường công tác quản lý phôi bằng, chứng chỉ tại Trường Đại học Ngân hàng Tp., Hồ Chí Minh                                                    | Đề án cơ sở | TS. Ông Văn Năm            | 12 tháng | Cấp cơ sở |
| 31 | Phòng Quản lý đào tạo                                   | Nâng cao hiệu quả công tác đánh giá kết quả học tập của người học theo chuẩn đầu ra tại Trường Đại học Ngân hàng TP. HCM                          | Đề án cơ sở | ThS. Nguyễn Thị Huỳnh Uyên | 12 tháng | Cấp cơ sở |
| 32 | Trung tâm thông tin thư viện                            | Hoàn thiện công tác lưu trữ tài liệu tại Trường Đại học Ngân hàng TP.HCM                                                                          | Đề án cơ sở | ThS. Trần Vĩnh Nguyên      | 12 tháng | Cấp cơ sở |
| 33 | Trung tâm thông tin thư viện                            | Phát triển tài nguyên thông tin thư viện tại Trường Đại học Ngân hàng Tp. Hồ Chí Minh                                                             | Đề án cơ sở | ThS. Trần Vĩnh Nguyên      | 12 tháng | Cấp cơ sở |
| 34 | Trung tâm Sinh viên và Quan hệ doanh nghiệp             | Hoàn thiện công tác quản lý mạng lưới cựu người học tại Trường Đại học Ngân hàng TP.HCM                                                           | Đề án cơ sở | ThS. Trương Tiến Sĩ        | 12 tháng | Cấp cơ sở |
| 35 | Trung tâm Đào tạo từ xa và Tư vấn chuyển giao công nghệ | Nâng cao hiệu quả hợp tác trong hoạt động đào tạo giữa doanh nghiệp với nhà trường                                                                | Đề án cơ sở | TS. Nguyễn Văn Nhật        | 12 tháng | Cấp cơ sở |
| 36 | Trung tâm Sinh viên và Quan hệ doanh nghiệp             | Hoàn thiện quy trình quản lý và cấp học bổng đối với người học ở Trường Đại học Ngân hàng TP.HCM                                                  | Đề án cơ sở | ThS. Trương Tiến Sĩ        | 12 tháng | Cấp cơ sở |

|    |                                                         |                                                                                                                                                                          |             |                             |          |           |
|----|---------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|-----------------------------|----------|-----------|
| 37 | Trung tâm Sinh viên và Quan hệ doanh nghiệp             | Hoàn thiện công tác hoạt động cộng đồng tại Trường Đại học ngân hàng TP.HCM                                                                                              | Đề án cơ sở | ThS. Đoàn Võ Việt           | 12 tháng | Cấp cơ sở |
| 38 | Văn phòng                                               | Nâng cao hiệu quả công tác xét các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng tại Công đoàn cơ sở Trường Đại học Ngân hàng TP.Hồ Chí Minh                                  | Đề án cơ sở | TS. Vũ Thị Hải Minh         | 12 tháng | Cấp cơ sở |
| 39 | Trung tâm Đào tạo từ xa và Tư vấn chuyển giao công nghệ | Phát huy vai trò, thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ của Ban chấp hành Công đoàn cơ sở Trường Đại học Ngân hàng TP.Hồ Chí Minh                                            | Đề án cơ sở | ThS. Đoàn Thị Thanh Hằng    | 12 tháng | Cấp cơ sở |
| 40 | Phòng Tổ chức cán bộ                                    | Nghiên cứu, triển khai áp dụng Nghị định 111 về tuyển dụng, sử dụng người lao động thực hiện công việc chuyên môn, nghiệp vụ tại Trường Đại học Ngân hàng TP.Hồ Chí Minh | Đề án cơ sở | ThS. Phạm Thái Hiền         | 12 tháng | Cấp cơ sở |
| 41 | Phòng Tổ chức cán bộ                                    | Phát triển năng lực đội ngũ qua việc tuyển chọn, quản lý giảng viên cơ hữu, giảng viên nguồn tham gia đề án 89 tại Trường Đại học Ngân hàng TP.Hồ Chí Minh               | Đề án cơ sở | ThS. Tôn Thị Khuyên         | 12 tháng | Cấp cơ sở |
| 42 | Phòng Tổ chức cán bộ                                    | Nghiên cứu, triển khai áp dụng các quy định về công tác thi đua, khen thưởng tại Trường Đại học Ngân hàng TP.Hồ Chí Minh                                                 | Đề án cơ sở | ThS. Nguyễn Thị Phương Thảo | 12 tháng | Cấp cơ sở |

|    |                                                         |                                                                                                                                                                           |             |                         |          |           |
|----|---------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|-------------------------|----------|-----------|
| 43 | Trung tâm Đào tạo từ xa và Tư vấn chuyển giao công nghệ | Tăng cường động lực làm việc bằng cách thực hiện hiệu quả công tác đánh giá, xếp loại chất lượng viên chức, người lao động tại Trường Đại học Ngân hàng TP.Hồ Chí Minh    | Đề án cơ sở | TS. Nguyễn Thị Cẩm Phú  | 12 tháng | Cấp cơ sở |
| 44 | Văn phòng                                               | Củng cố kỷ cương và trau dồi đạo đức nghề nghiệp thông qua việc xây dựng bộ quy tắc ứng xử và đạo đức nghề nghiệp của VC-NLD tại Trường Đại học Ngân hàng TP. Hồ Chí Minh | Đề án cơ sở | ThS. Đoàn Thị Hồng Minh | 12 tháng | Cấp cơ sở |
| 45 | Phòng Tổ chức cán bộ                                    | Nâng cao hiệu quả công tác tuyển dụng viên chức Trường Đại học Ngân hàng Tp. HCM                                                                                          | Đề án cơ sở | TS. Hồ Trần Hùng        | 12 tháng | Cấp cơ sở |
| 46 | Phòng Tổ chức cán bộ                                    | Cơ chế và giải pháp thực hiện phân quyền tự chủ và trách nhiệm giải trình của các đơn vị thuộc, trực thuộc Trường Đại học Ngân hàng Tp. HCM                               | Đề án cơ sở | TS. Vũ Thị Hải Minh     | 12 tháng | Cấp cơ sở |
| 47 | Trung tâm Đào tạo và Đánh giá năng lực NN - CNTT        | Đổi mới chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trường Đại học Ngân hàng Tp.HCM                                                                              | Đề án cơ sở | ThS. Lê Thị Phụng Liên  | 12 tháng | Cấp cơ sở |
| 48 | Hội đồng trường                                         | Tổ chức và hoạt động của trường Đại học Ngân hàng Tp. HCM trong bối cảnh tự chủ đại học                                                                                   | Đề án cơ sở | PGS.TS. Đoàn Thanh Hà   | 12 tháng | Cấp cơ sở |
| 49 | Phòng Tổ chức cán bộ                                    | Nghiên cứu xây dựng mô hình tổ chức và hoạt động của Hội đồng trường, Trường Đại học Ngân hàng Tp. HCM                                                                    | Đề án cơ sở | Nguyễn Thị Thu Hiền     | 12 tháng | Cấp cơ sở |

|    |                                                 |                                                                                                                                                                                     |             |                           |          |           |
|----|-------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|---------------------------|----------|-----------|
| 50 | Phòng Tổ chức cán bộ                            | Nâng cao hiệu quả thực hiện chế độ tập sự của viên chức tại Trường Đại học Ngân hàng Tp. HCM                                                                                        | Đề án cơ sở | Hoàng Thị Huyền Trang     | 12 tháng | Cấp cơ sở |
| 51 | Phòng Tổ chức cán bộ                            | Nghiên cứu, hoàn thiện quy trình, quy định về công tác bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, điều động viên chức lãnh đạo, quản lý của Trường Đại học Ngân hàng Thành phố Hồ Chí Minh | Đề án cơ sở | Hoàng Thị Mai             | 12 tháng | Cấp cơ sở |
| 52 | Phòng Tổ chức cán bộ                            | Nâng cao hiệu quả công tác quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý tại Trường Đại học Ngân hàng Tp.HCM                                                                                   | Đề án cơ sở | ThS. Nguyễn Thị Quỳnh Như | 12 tháng | Cấp cơ sở |
| 53 | Phòng Thanh tra                                 | Nâng cao hiệu quả công tác hoạt động của Ủy ban kiểm tra công đoàn cơ sở: Nghiên cứu tại Trường Đại học Ngân hàng TP. HCM                                                           | Đề án cơ sở | ThS. Trần Thị Xuân Châu   | 12 tháng | Cấp cơ sở |
| 54 | Phòng KT&ĐBCL                                   | Hoàn thiện công tác kiểm tra, đánh giá học phần ở Trường Đại học Ngân hàng Tp. HCM                                                                                                  | Đề án cơ sở | ThS. Huỳnh Đỗ Bảo Châu    | 12 tháng | Cấp cơ sở |
| 55 | Trung tâm quản lý dịch vụ và lưu trú, sinh viên | Hoàn thiện công tác quản lý và sử dụng tài sản công mục đích cho thuê                                                                                                               | Đề án cơ sở | ThS. Nguyễn Trung Trí     | 12 tháng | Cấp cơ sở |
| 56 | Phòng Quản lý CNTT                              | Nâng cao hiệu quả công tác đảm bảo an toàn, an ninh thông tin tại Trường Đại học Ngân hàng Tp. Hồ Chí Minh                                                                          | Đề án cơ sở | ThS. Phạm Thanh An        | 12 tháng | Cấp cơ sở |
| 57 | Khoa Quản trị kinh doanh                        | Hoàn thiện công tác quản lý tổ chức đoàn thanh niên tại Trường Đại học Ngân hàng TP. HCM                                                                                            | Đề án cơ sở | ThS. Trần Thiên Kỳ        | 12 tháng | Cấp cơ sở |

|    |                       |                                                                                                                     |             |                              |          |           |
|----|-----------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|------------------------------|----------|-----------|
| 58 | Khoa Tài chính        | Hoàn thiện công tác tổ chức và quản lý sự kiện tại Trường Đại học Ngân hàng TP. HCM                                 | Đề án cơ sở | TS. Nguyễn Anh Vũ            | 12 tháng | Cấp cơ sở |
| 59 | Khoa Sau Đại học      | Hoạt động đào tạo sau đại học và cải tiến quy định mở ngành đào tạo sau đại học tại Trường Đại học Ngân hàng TP.HCM | Đề án cơ sở | PGS. TS. Bùi Đan Thanh       | 12 tháng | Cấp cơ sở |
| 60 | Khoa Sau Đại học      | Nâng cao công tác tuyển sinh bậc đào tạo Sau đại học ở Trường Đại học Ngân hàng TP.HCM                              | Đề án cơ sở | TS. Phùng Văn Ứng            | 12 tháng | Cấp cơ sở |
| 61 | Khoa Sau Đại học      | Phát triển chương trình đào tạo trình độ sau đại học tại Trường Đại học ngân hàng TP.HCM hiện nay                   | Đề án cơ sở | TS. Phùng Văn Ứng            | 12 tháng | Cấp cơ sở |
| 62 | Phòng Quản lý đào tạo | Xây dựng và vận hành hệ thống quản lý đoàn viên công đoàn tại Trường Đại học Ngân hàng Thành phố Hồ Chí Minh        | Đề án cơ sở | PGS.TS. Hoàng Thị Thanh Hằng | 12 tháng | Cấp cơ sở |

### III SÁNG KIẾN

|   |                                 |                                                                            |           |                       |          |           |
|---|---------------------------------|----------------------------------------------------------------------------|-----------|-----------------------|----------|-----------|
| 1 | Khoa Hệ thống thông tin quản lý | Phát triển hệ thống core banking dựa trên mã nguồn mở                      | Sáng kiến | ThS. Trần Đức Tùng    | 12 tháng | Cấp cơ sở |
| 2 | Khoa Ngoại ngữ                  | Sử dụng ứng dụng luyện tập Kỹ năng Đọc hiểu các môn Tiếng Anh chuyên ngành | Sáng kiến | TS. Nguyễn Quang Nhật | 12 tháng | Cấp cơ sở |
| 3 | Phòng Tổ chức cán bộ            | Xây dựng phần mềm hỗ trợ công tác bảo hiểm y tế cho sinh viên              | Sáng kiến | Nguyễn Thanh Hoa      | 12 tháng | Cấp cơ sở |

|   |                                            |                                                                                                               |           |                         |          |           |
|---|--------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------|-------------------------|----------|-----------|
| 4 | Phòng Tuyển sinh & Truyền thông            | Cải tiến Lễ tốt nghiệp Tiến sĩ, Thạc sĩ, Cử nhân tại HUB                                                      | Sáng kiến | PGS.TS. Nguyễn Văn Thụy | 12 tháng | Cấp cơ sở |
| 5 | Phòng Khảo thí và Đảm bảo chất lượng       | Mô tả Hệ thống quản lý văn bản, chứng chỉ trong bối cảnh chuyển đổi số tại Trường Đại học Ngân hàng TP. HCM   | Sáng kiến | TS. Ông Văn Năm         | 12 tháng | Cấp cơ sở |
| 6 | Viện Đào tạo quốc tế                       | Xây dựng hệ thống quản lý và nâng cao hiệu quả hoạt động hợp tác quốc tế tại Trường Đại học Ngân hàng TP. HCM | Sáng kiến | TS. Lương Thị Thu Thủy  | 12 tháng | Cấp cơ sở |
| 7 | Trung tâm Sinh viên & Quan hệ doanh nghiệp | Tổ chức Ngày hội việc làm theo mô hình mới                                                                    | Sáng kiến | ThS.Trương Tiến Sĩ      | 12 tháng | Cấp cơ sở |
| 8 | Trung tâm Sinh viên & Quan hệ doanh nghiệp | Tổ chức Hội thao truyền thông sinh viên tại Trường Đại học Ngân hàng TP. Hồ Chí Minh                          | Sáng kiến | ThS.Trương Tiến Sĩ      | 12 tháng | Cấp cơ sở |

#### **IV GIÁO TRÌNH**

|   |                        |                                                |            |                                              |          |           |
|---|------------------------|------------------------------------------------|------------|----------------------------------------------|----------|-----------|
| 1 | Khoa Ngân hàng         | Giáo trình Thanh toán quốc tế                  | Giáo trình | TS. Trần Vương Thịnh,<br>TS. Vũ Thị Hải Minh | 24 tháng | Cấp cơ sở |
| 2 | Khoa Tài chính         | Thị trường Tài chính và Các định chế tài chính | Giáo trình | TS. Nguyễn Anh Vũ<br>TS. Trần Tuấn Vinh      | 18 tháng | Cấp cơ sở |
| 3 | Khoa Kế toán kiểm toán | Giáo trình Kế toán điều tra                    | Giáo trình | TS. Đặng Đình Tân                            | 12 tháng | Cấp cơ sở |
| 4 | Khoa Kế toán kiểm toán | Giáo trình Kiểm toán mô phỏng                  | Giáo trình | TS. Trần Thị Thu Thủy<br>TS. Đặng Đình Tân   | 12 tháng | Cấp cơ sở |



|    |                        |                                                                 |            |                                                    |          |           |
|----|------------------------|-----------------------------------------------------------------|------------|----------------------------------------------------|----------|-----------|
| 5  | Khoa Kế toán kiểm toán | Giáo trình Kế toán mô phỏng                                     | Giáo trình | TS. Nguyễn Thị Kim Phụng<br>TS. Đoàn Quỳnh Phương  | 12 tháng | Cấp cơ sở |
| 6  | Khoa Kế toán kiểm toán | Giáo trình Kiểm toán - Tập 2                                    | Giáo trình | TS. Nguyễn Thị Mai Hương                           | 12 tháng | Cấp cơ sở |
| 7  | Khoa Kinh tế quốc tế   | Giáo trình Vận tải và bảo hiểm<br><del>trong ngoại thương</del> | Giáo trình | TS. Lê Thị Ánh Tuyết                               | 18 tháng | Cấp cơ sở |
| 8  | Khoa Kinh tế quốc tế   | Kinh tế học Đổi mới sáng tạo                                    | Giáo trình | TS. Trần Nam Quốc                                  | 18 tháng | Cấp cơ sở |
| 9  | Khoa Luật kinh tế      | Luật Thương mại 1                                               | Giáo trình | TS. Nguyễn Thị Kim Thoa,<br>PGS.TS. Viên Thế Giang | 24 tháng | Cấp cơ sở |
| 10 | Khoa Luật kinh tế      | Giáo trình Luật sở hữu trí tuệ                                  | Giáo trình | PGS.TS. Nguyễn Ngọc Anh Đào                        | 24 tháng | Cấp cơ sở |

## V SÁCH CHUYÊN KHOA

|   |                          |                                                                                                      |                  |                                               |          |           |
|---|--------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------|-----------------------------------------------|----------|-----------|
| 1 | Khoa Ngân hàng           | Phát triển mô hình lai trong tài chính - ngân hàng bằng machine learning và các kỹ thuật học kết hợp | Sách chuyên khảo | PGS.TS. Đào Lê Kiều Oanh,<br>TS. Phạm Thủy Tú | 24 tháng | Cấp cơ sở |
| 2 | Khoa Ngân hàng           | Chính sách tiền tệ và ổn định tài chính tại Việt Nam                                                 | Sách chuyên khảo | TS. Phan Thị Linh                             | 24 tháng | Cấp cơ sở |
| 3 | Khoa Quản trị kinh doanh | Chia sẻ và che giấu kiến thức: Phân tích bằng mô hình cấu trúc tuyến tính                            | Sách chuyên khảo | TS. Nguyễn Kim Nam                            | 12 tháng | Cấp cơ sở |
| 4 | Khoa Quản trị kinh doanh | Tính xác thực thương hiệu: Lý thuyết và các nghiên cứu điển hình                                     | Sách chuyên khảo | PGS.TS. Trần Văn Đạt                          | 12 tháng | Cấp cơ sở |

|    |                      |                                                                                                                       |                  |                           |          |           |
|----|----------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------|---------------------------|----------|-----------|
| 5  | Khoa Ngoại ngữ       | Using English as a medium of instruction to teach content courses in Vietnamese universities: from policy to practice | Sách chuyên khảo | TS. Lê Thị Thùy Nhung     | 12 tháng | Cấp cơ sở |
| 6  | Khoa Ngoại ngữ       | Cấu trúc tiêu điểm thông tin câu phủ định.                                                                            | Sách chuyên khảo | TS. Huỳnh Thị Bích Phượng | 12 tháng | Cấp cơ sở |
| 7  | Khoa Kinh tế quốc tế | Total Factor Productivity: Estimation methods and Practice                                                            | Sách chuyên khảo | TS. Trần Nam Quốc         | 24 tháng | Quốc tế   |
| 8  | Khoa Luật kinh tế    | Pháp luật về quản lý hoạt động cho thuê tài sản công - Những vấn đề lý luận và thực tiễn.                             | Sách chuyên khảo | TS. Trần Thị Bích Nga     | 24 tháng | Cấp cơ sở |
| 9  | Khoa Luật kinh tế    | Bảo đảm quyền con người trong kinh doanh theo pháp luật của Liên Minh Châu Âu và giá trị tham khảo cho Việt           | Sách chuyên khảo | TS. Phan Ái Nhi           | 24 tháng | Cấp cơ sở |
| 10 | Khoa Luật kinh tế    | Phương pháp nghiên cứu khoa học pháp lý: Những vấn đề lý luận và thực tiễn.                                           | Sách chuyên khảo | PGS.TS. Viên Thế Giang    | 24 tháng | Cấp cơ sở |
| 11 | Khoa Khoa học xã hội | Xung đột tâm lý trong giao tiếp của sinh viên biểu hiện, nguyên nhân và giải pháp                                     | Sách chuyên khảo | TS. Nguyễn Thị Hiền       | 24 tháng | Cấp cơ sở |

|    |                      |                                                                                                                      |                  |                      |          |           |
|----|----------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------|----------------------|----------|-----------|
| 12 | Khoa Khoa học xã hội | Tình gọn bộ máy nhà nước Việt Nam: Thực trạng, thách thức và giải pháp trong bối cảnh hiện đại hóa quản trị quốc gia | Sách chuyên khảo | TS. Nguyễn Quốc Toàn | 12 tháng | Cấp cơ sở |
| 13 | Khoa Khoa học xã hội | Phát triển khoa học - công nghệ đẩy nhanh quá trình CNH, HĐH hiện nay                                                | Sách chuyên khảo | TS. Hồ Việt Hà       | 12 tháng | Cấp cơ sở |
| 14 | Khoa Sau đại học     | Lý luận – Thực tiễn của quá trình đổi mới ở Việt Nam                                                                 | Sách chuyên khảo | PGS.TS. Phan Diên Vỹ | 24 tháng | Cấp cơ sở |
| 15 | Phòng Tổ chức cán bộ | Công bằng giữa các thành phần kinh tế ở Việt Nam hiện nay - Lý luận và thực tiễn                                     | Sách chuyên khảo | TS. Hồ Trần Hùng     | 12 tháng | Cấp cơ sở |

## **VI SÁCH THAM KHẢO**

|   |                          |                                              |                |                                                |          |           |
|---|--------------------------|----------------------------------------------|----------------|------------------------------------------------|----------|-----------|
| 1 | Khoa Tài chính           | Phân tích kỹ thuật trên thị trường tài chính | Sách tham khảo | TS. Trần Tuấn Vinh                             | 12 tháng | Cấp cơ sở |
| 2 | Khoa Tài chính           | Định giá cổ phiếu: lý thuyết và ứng dụng     | Sách tham khảo | TS. Trần Tuấn Vinh                             | 12 tháng | Cấp cơ sở |
| 3 | Khoa Quản trị kinh doanh | Chiến lược kinh doanh số                     | Sách tham khảo | TS. Nguyễn Phúc Quý Thạnh                      | 12 tháng | Cấp cơ sở |
| 4 | Khoa Quản trị kinh doanh | Truyền thông trong kinh doanh                | Sách tham khảo | TS. Nguyễn Văn Đạt<br>PGS.TS. Nguyễn Văn Thích | 12 tháng | Cấp cơ sở |

|    |                   |                                                        |                |                                           |          |           |
|----|-------------------|--------------------------------------------------------|----------------|-------------------------------------------|----------|-----------|
| 5  | Khoa Ngoại ngữ    | Quantitative analysis in education and english studies | Sách tham khảo | TS. Nguyễn Quang Nhật                     | 12 tháng | Cấp cơ sở |
| 6  | Khoa Ngoại ngữ    | English For Marketing – Pre-Intermediate               | Sách tham khảo | TS. Nguyễn Quang Nhật                     | 12 tháng | Cấp cơ sở |
| 7  | Khoa Ngoại ngữ    | English For Banking And Finance – Intermediate         | Sách tham khảo | TS. Nguyễn Quang Nhật                     | 12 tháng | Cấp cơ sở |
| 8  | Khoa Ngoại ngữ    | English For Electronic Commerce                        | Sách tham khảo | TS. Nguyễn Quang Nhật                     | 12 tháng | Cấp cơ sở |
| 9  | Khoa Ngoại ngữ    | English Business Correspondence                        | Sách tham khảo | TS. Nguyễn Quang Nhật                     | 12 tháng | Cấp cơ sở |
| 10 | Khoa Ngoại ngữ    | Contemporary English Language Teaching Methodologies   | Sách tham khảo | TS. Nguyễn Quang Nhật                     | 12 tháng | Cấp cơ sở |
| 11 | Khoa Ngoại ngữ    | Academic English For Graph Description                 | Sách tham khảo | TS. Nguyễn Quang Nhật                     | 12 tháng | Cấp cơ sở |
| 12 | Khoa Ngoại ngữ    | Morphology - Supplementary Exercises                   | Sách tham khảo | TS. Lâm Thành Nam                         | 12 tháng | Cấp cơ sở |
| 13 | Khoa Ngoại ngữ    | Syntax - Supplementary Exercises                       | Sách tham khảo | ThS. Nguyễn Hồng Oanh                     | 12 tháng | Cấp cơ sở |
| 14 | Khoa Luật kinh tế | Tài liệu tham khảo môn Pháp luật về quyền con người.   | Sách tham khảo | ThS.Võ Song Toàn-<br>TS.Trần Thị Bích Nga | 12 tháng | Cấp cơ sở |

|    |                                      |                                                                                                                    |                |                                          |          |           |
|----|--------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------|------------------------------------------|----------|-----------|
| 15 | Khoa Luật kinh tế                    | Tài liệu tham khảo môn Xã hội học pháp luật.                                                                       | Sách tham khảo | TS. Trần Thị Bích Nga<br>TS. Phan Ái Nhi | 12 tháng | Cấp cơ sở |
| 16 | Khoa Khoa học xã hội                 | Tư duy mới về công nhân tri thức trong kỷ nguyên số                                                                | Sách tham khảo | TS. Cung Thị Tuyết Mai                   | 12 tháng | Cấp cơ sở |
| 17 | Phòng Khảo thí và Đảm bảo chất lượng | Tài liệu đánh giá chất lượng: Hệ thống quản lý theo tiêu chuẩn ISO, cơ sở giáo dục và chương trình đào tạo tại HUB | Sách tham khảo | TS. Ông Văn Năm                          | 12 tháng | Cấp cơ sở |

## VII SÁCH HƯỚNG DẪN

|   |                          |                                                            |                |                          |          |           |
|---|--------------------------|------------------------------------------------------------|----------------|--------------------------|----------|-----------|
| 1 | Khoa Quản trị Kinh doanh | Quản trị kênh phân phối                                    | Sách hướng dẫn | TS. Nguyễn Trọng Hưng    | 12 tháng | Cấp cơ sở |
| 2 | Khoa Quản trị Kinh doanh | Quản trị marketing                                         | Sách hướng dẫn | ThS. Đinh Thu Quỳnh      | 12 tháng | Cấp cơ sở |
| 3 | Khoa Quản trị kinh doanh | Nhập môn Marketing                                         | Sách hướng dẫn | ThS. Trần Thị Ngọc Quỳnh | 12 tháng | Cấp cơ sở |
| 4 | Khoa Quản trị kinh doanh | Đề án: Thiết kế và triển khai dự án truyền thông Marketing | Sách hướng dẫn | ThS. Trần Thị Ngọc Quỳnh | 12 tháng | Cấp cơ sở |
| 5 | Khoa Quản trị kinh doanh | Nguyên lý Marketing                                        | Sách hướng dẫn | ThS. Ngô Thị Xuân Bình   | 12 tháng | Cấp cơ sở |
| 6 | Khoa Quản trị kinh doanh | Trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp                        | Sách hướng dẫn | PGS.TS. Nguyễn Văn Thích | 12 tháng | Cấp cơ sở |
| 7 | Khoa Quản trị kinh doanh | Marketing mạng xã hội và di động                           | Sách hướng dẫn | ThS. Lê Minh Hoàng Long  | 12 tháng | Cấp cơ sở |
| 8 | Khoa Quản trị kinh doanh | Sáng tạo nội dung số                                       | Sách hướng dẫn | ThS. Lê Minh Hoàng Long  | 12 tháng | Cấp cơ sở |

|    |                          |                                                                                                              |                |                                       |          |           |
|----|--------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------|---------------------------------------|----------|-----------|
| 9  | Khoa Quản trị kinh doanh | Thực tập                                                                                                     | Sách hướng dẫn | TS. Nguyễn Kim Nam                    | 12 tháng | Cấp cơ sở |
| 10 | Khoa Quản trị kinh doanh | Quản trị học                                                                                                 | Sách hướng dẫn | TS. Nguyễn Kim Nam                    | 12 tháng | Cấp cơ sở |
| 11 | Khoa Quản trị Kinh doanh | Quản trị quan hệ khách hàng                                                                                  | Sách hướng dẫn | PGS.TS. Trần Văn Đạt                  | 12 tháng | Cấp cơ sở |
| 12 | Khoa Quản trị kinh doanh | Marketing quốc tế                                                                                            | Sách hướng dẫn | TS. Nguyễn Tuấn Đạt                   | 12 tháng | Cấp cơ sở |
| 13 | Khoa Quản trị kinh doanh | Marketing số                                                                                                 | Sách hướng dẫn | TS. Nguyễn Thị Thanh Nhân             | 12 tháng | Cấp cơ sở |
| 14 | Khoa Quản trị Kinh doanh | Hành vi người tiêu dùng trong môi trường kỹ thuật số                                                         | Sách hướng dẫn | PGS.TS. Trần Văn Đạt                  | 12 tháng | Cấp cơ sở |
| 15 | Khoa Quản trị kinh doanh | Chiến lược Định giá                                                                                          | Sách hướng dẫn | TS. Châu Đình Linh                    | 12 tháng | Cấp cơ sở |
| 16 | Khoa Quản trị kinh doanh | Truyền thông marketing tích hợp                                                                              | Sách hướng dẫn | PGS.TS. Cảnh Chí Hoàng                | 12 tháng | Cấp cơ sở |
| 17 | Khoa Quản trị kinh doanh | Nghiên cứu Marketing                                                                                         | Sách hướng dẫn | PGS.TS. Cảnh Chí Hoàng                | 12 tháng | Cấp cơ sở |
| 18 | Khoa Ngoại ngữ           | Thực tập tốt nghiệp ngành Ngôn ngữ Anh - A guide for English majored students in preparation for internships | Sách hướng dẫn | TS. Lê Thị Thùy Nhung                 | 12 tháng | Cấp cơ sở |
| 19 | Khoa Luật kinh tế        | Quyền con người trong kinh doanh.                                                                            | Sách hướng dẫn | TS. Phạm Hồng Diên - ThS.Võ Song Toàn | 12 tháng | Cấp cơ sở |
| 20 | Khoa Luật kinh tế        | Tài liệu hướng dẫn tình huống Luật đầu tư                                                                    | Sách hướng dẫn | TS. Nguyễn Thị Thu Thủy               | 12 tháng | Cấp cơ sở |

|    |                   |                                                                                                            |                |                            |          |           |
|----|-------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------|----------------------------|----------|-----------|
| 21 | Khoa Luật kinh tế | Tài liệu hướng dẫn môn Luật kinh doanh                                                                     | Sách hướng dẫn | TS. Nguyễn Thị Thu Thủy    | 12 tháng | Cấp cơ sở |
| 22 | Khoa Luật kinh tế | Tài liệu hướng dẫn ôn tập môn Kỹ năng thực hành nghề Luật.                                                 | Sách hướng dẫn | TS. Phạm Hồng Diên         | 12 tháng | Cấp cơ sở |
| 23 | Khoa Luật kinh tế | Tài liệu hướng dẫn ôn tập Luật Chứng khoán                                                                 | Sách hướng dẫn | PGS.TS. Viên Thế Giang     | 12 tháng | Cấp cơ sở |
| 24 | Khoa Luật kinh tế | Tài liệu hướng dẫn môn Luật ngân hàng.                                                                     | Sách hướng dẫn | TS. Nguyễn Thị Thu Thủy    | 12 tháng | Cấp cơ sở |
| 25 | Khoa Luật kinh tế | Tài liệu hướng dẫn ôn tập môn Luật Lao động.                                                               | Sách hướng dẫn | TS. Nguyễn Kiên Bích Tuyền | 12 tháng | Cấp cơ sở |
| 26 | Khoa Luật kinh tế | Tài liệu hướng dẫn ôn tập môn Kỹ năng đàm phán soạn thảo hợp đồng.                                         | Sách hướng dẫn | TS. Nguyễn Kiên Bích Tuyền | 12 tháng | Cấp cơ sở |
| 27 | Khoa Luật kinh tế | Tài liệu hướng dẫn ôn tập môn pháp luật về bảo đảm tín dụng.                                               | Sách hướng dẫn | TS. Nguyễn Kiên Bích Tuyền | 12 tháng | Cấp cơ sở |
| 28 | Khoa Luật kinh tế | Tài liệu hướng dẫn ôn tập tình huống vận dụng Công ước Liên Hợp Quốc về hợp đồng mua bán hàng hoá quốc tế. | Sách hướng dẫn | ThS. Phạm Lê Trâm Anh      | 12 tháng | Cấp cơ sở |
| 29 | Khoa Luật kinh tế | Tài liệu hướng dẫn ôn tập môn Luật kinh doanh bất động sản.                                                | Sách hướng dẫn | ThS.Võ Song Toàn           | 12 tháng | Cấp cơ sở |

VIII

DIỄN ĐÀN

|   |                      |                                                                      |          |                      |          |         |
|---|----------------------|----------------------------------------------------------------------|----------|----------------------|----------|---------|
| 1 | Khoa Kinh tế quốc tế | Diễn đàn quốc tế VSGE 2025 (Thay đổi cho Hội thảo quốc tế VSGE 2025) | Diễn đàn | Khoa Kinh tế quốc tế | 12 tháng | Quốc tế |
|---|----------------------|----------------------------------------------------------------------|----------|----------------------|----------|---------|

IX

HỘI THẢO

|   |                                        |                                                                                                       |          |                                        |          |           |
|---|----------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------|----------------------------------------|----------|-----------|
| 1 | Khoa Ngân hàng                         | Giáo dục tài chính cá nhân thúc đẩy tài chính toàn diện phát triển                                    | Hội thảo | Khoa Ngân hàng                         | 12 tháng | Cấp cơ sở |
| 2 | Khoa Tài chính                         | Quản lý tài chính cho doanh nghiệp vừa và nhỏ: lý luận và thực tiễn                                   | Hội thảo | Khoa Tài chính                         | 12 tháng | Cấp khoa  |
| 3 | Khoa Tài chính                         | Ứng dụng các công cụ AI tạo sinh trong nghiên cứu khoa học                                            | Hội thảo | Khoa Tài chính                         | 12 tháng | Cấp khoa  |
| 4 | Khoa Khoa học xã hội                   | Không gian kinh tế Việt Nam-Liên kết để phát triển bền vững                                           | Hội thảo | Khoa Khoa học xã hội                   | 12 tháng | Cấp cơ sở |
| 5 | Khoa Sau đại học                       | Định hướng lựa chọn chủ đề và phương pháp nghiên cứu khoa học trong học viên cao học, nghiên cứu sinh | Hội thảo | Khoa Sau đại học                       | 12 tháng | Cấp cơ sở |
| 6 | Khoa Khoa học dữ liệu trong kinh doanh | Trí tuệ nhân tạo và Khoa học dữ liệu đồng hành cùng Toán học                                          | Hội thảo | Khoa Khoa học dữ liệu trong kinh doanh | 12 tháng | Quốc Gia  |



|    |                                    |                                                                                                                                                                                                          |          |                                    |          |           |
|----|------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------|------------------------------------|----------|-----------|
| 7  | Tạp chí Kinh tế & Ngân hàng Châu Á | The International Econometric and Financial Conference of Vietnam (ECONVN2026)                                                                                                                           | Hội thảo | Tạp chí Kinh tế & Ngân hàng Châu Á | 12 tháng | Quốc tế   |
| 8  | Viện NCKH&CNNH                     | Hội thảo khoa học Quốc tế "Kinh doanh trên nền tảng công nghệ số "- BDP lần thứ 5                                                                                                                        | Hội thảo | Viện NCKH&CNNH                     | 12 tháng | Quốc tế   |
| 9  | Viện NCKH&CNNH                     | Bán kết Eureka                                                                                                                                                                                           | Hội thảo | Viện NCKH&CNNH                     | 12 tháng | Cấp cơ sở |
| 10 | Viện NCKH&CNNH                     | Hội thảo chuyển đổi số cho thanh niên                                                                                                                                                                    | Hội thảo | Viện NCKH&CNNH                     | 12 tháng | Cấp Cơ sở |
| 11 | Viện NCKH&CNNH                     | Ứng dụng Trí tuệ nhân tạo để xây dựng lợi thế cạnh tranh trong lĩnh vực Tài chính Ngân hàng - Leveraging Artificial Intelligence (AI) to build competitive advantage in the field of Finance and Banking | Hội thảo | Viện NCKH&CNNH                     | 12 tháng | Quốc tế   |

|   |                |                                                                      |         |                |          |           |
|---|----------------|----------------------------------------------------------------------|---------|----------------|----------|-----------|
| X | TỌA ĐÀM        |                                                                      |         |                |          |           |
| 1 | Khoa Ngân hàng | Nghiệp vụ tín dụng chứng từ theo Thông tư 21: Những vấn đề thực tiễn | Tọa đàm | Khoa Ngân hàng | 12 tháng | Cấp cơ sở |
| 2 | Khoa Ngân hàng | AI trong giao dịch định lượng: góc nhìn từ công ty chứng khoán       | Tọa đàm | Khoa Ngân hàng | 12 tháng | Cấp cơ sở |

|    |                          |                                                                                                          |         |                          |          |           |
|----|--------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|--------------------------|----------|-----------|
| 3  | Khoa Tài chính           | IFRS: thách thức và cơ hội cho các công ty niêm yết trên thị trường chứng khoán Việt Nam                 | Tọa đàm | Khoa Tài chính           | 12 tháng | Cấp cơ sở |
| 4  | Khoa Quản trị kinh doanh | Big Data trong Quản trị chuỗi cung ứng                                                                   | Tọa đàm | Khoa Quản trị kinh doanh | 12 tháng | Cấp Khoa  |
| 5  | Khoa Quản trị kinh doanh | Xu hướng truyền thông trong kỷ nguyên số                                                                 | Tọa đàm | Khoa Quản trị kinh doanh | 12 tháng | Cấp Khoa  |
| 6  | Khoa Quản trị kinh doanh | Chia sẻ kinh nghiệm hướng dẫn nghiên cứu sinh và thực hiện đề tài luận văn tiến sĩ                       | Tọa đàm | Khoa Quản trị kinh doanh | 12 tháng | Cấp Khoa  |
| 7  | Khoa Quản trị kinh doanh | Cơ hội và thách thức trong việc ứng dụng hệ thống ERP (enterprise resource planning) trong doanh nghiệp. | Tọa đàm | Khoa Quản trị kinh doanh | 12 tháng | Cấp Khoa  |
| 8  | Khoa Kế toán kiểm toán   | Phân tích dữ liệu ứng dụng trong Kế toán, kiểm toán                                                      | Tọa đàm | Khoa Kế toán kiểm toán   | 12 tháng | Cấp Khoa  |
| 9  | Khoa Kế toán kiểm toán   | Trực quan hóa dữ liệu ứng dụng trong Kế toán, kiểm toán                                                  | Tọa đàm | Khoa Kế toán kiểm toán   | 12 tháng | Cấp Khoa  |
| 10 | Khoa Kế toán kiểm toán   | Định hướng xây dựng các học phần Kế toán và Kiểm toán mô phỏng                                           | Tọa đàm | Khoa Kế toán kiểm toán   | 12 tháng | Cấp Khoa  |

|    |                        |                                                                                                            |         |                        |          |           |
|----|------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|------------------------|----------|-----------|
| 11 | Khoa Kế toán kiểm toán | Phương pháp giảng dạy đáp ứng chuẩn đầu ra trong đào tạo Kế toán, Kiểm toán.                               | Tọa đàm | Khoa Kế toán kiểm toán | 12 tháng | Cấp Khoa  |
| 12 | Khoa Ngoại ngữ         | Assessment in the language classroom (Đánh giá trong lớp học ngoại ngữ)                                    | Tọa đàm | Khoa Ngoại ngữ         | 12 tháng | Cấp cơ sở |
| 13 | Khoa Ngoại ngữ         | Current Perspectives and Contemporary Trends in ESP Training                                               | Tọa đàm | Khoa Ngoại ngữ         | 12 tháng | Cấp cơ sở |
| 14 | Khoa Ngoại ngữ         | Toạ đàm Ngôn ngữ Trung Quốc 2025 “Vai trò của từ Hán Việt trong học tập tiếng Trung Quốc”                  | Tọa đàm | Khoa Ngoại ngữ         | 12 tháng | Cấp cơ sở |
| 15 | Khoa Ngoại ngữ         | Toạ đàm Ngôn ngữ Trung Quốc 2025 “Ứng dụng công nghệ thông tin trong học tập tiếng Trung Quốc”             | Tọa đàm | Khoa Ngoại ngữ         | 12 tháng | Cấp cơ sở |
| 16 | Khoa Ngoại ngữ         | Toạ đàm Ngôn ngữ Trung Quốc 2025 “Bí quyết học chữ Hán hiệu quả”                                           | Tọa đàm | Khoa Ngoại ngữ         | 12 tháng | Cấp cơ sở |
| 17 | Khoa Ngoại ngữ         | Toạ đàm Ngôn ngữ Trung Quốc 2025 “Nâng cao kỹ năng Nghe - Nói tiếng Trung Quốc cho sinh viên không chuyên” | Tọa đàm | Khoa Ngoại ngữ         | 12 tháng | Cấp cơ sở |
| 18 | Khoa Luật kinh tế      | Đào tạo ngành luật đáp ứng yêu cầu thị trường lao động                                                     | Tọa đàm | Khoa Luật kinh tế      | 12 tháng | Cấp cơ sở |

|    |                      |                                                                                                      |         |                      |          |           |
|----|----------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|----------------------|----------|-----------|
| 19 | Khoa Luật kinh tế    | Hướng dẫn khóa luận tốt nghiệp cho sinh viên ngành Luật                                              | Tọa đàm | Khoa Luật kinh tế    | 12 tháng | Cấp cơ sở |
| 20 | Khoa Luật kinh tế    | Đánh giá khóa luận tốt nghiệp sinh viên ngành Luật: thực trạng, bài học kinh nghiệm                  | Tọa đàm | Khoa Luật kinh tế    | 12 tháng | Cấp cơ sở |
| 21 | Khoa Luật kinh tế    | Hướng dẫn luận văn thạc sĩ ngành Luật Kinh tế: thực trạng và giải pháp                               | Tọa đàm | Khoa Luật kinh tế    | 12 tháng | Cấp cơ sở |
| 22 | Khoa Luật kinh tế    | Đánh giá luận văn, đề án ngành Luật Kinh tế: Thực trạng và giải pháp                                 | Tọa đàm | Khoa Luật kinh tế    | 12 tháng | Cấp cơ sở |
| 23 | Khoa Khoa học xã hội | Vận dụng kiến thức liên môn trong giảng dạy các học phần lý luận chính trị: từ ý tưởng đến thực hành | Tọa đàm | Khoa Khoa học xã hội | 12 tháng | Cấp cơ sở |
| 24 | Khoa Khoa học xã hội | Hệ giá trị gia đình và chuẩn mực con người Việt Nam hiện nay                                         | Tọa đàm | Khoa Khoa học xã hội | 12 tháng | Cấp cơ sở |
| 25 | Khoa Khoa học xã hội | Tư bản - Những cách tiếp cận mới                                                                     | Tọa đàm | Khoa Khoa học xã hội | 12 tháng | Cấp cơ sở |
| 26 | Khoa Sau đại học     | Chỉnh sửa và phát triển Chương trình đào tạo trình độ Thạc sĩ ngành Tài chính – Ngân hàng            | Tọa đàm | Khoa Sau đại học     | 12 tháng | Cấp cơ sở |

|    |                                              |                                                                                                    |         |                                           |                                                  |           |
|----|----------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|-------------------------------------------|--------------------------------------------------|-----------|
| 27 | Khoa Sau đại học                             | Chỉnh sửa và phát triển<br>Chương trình đào tạo trình độ<br>Thạc sĩ ngành Quản trị kinh<br>doanh   | Tọa đàm | Khoa Sau đại học                          | 12 tháng                                         | Cấp cơ sở |
| 28 | Khoa Sau đại học                             | Chỉnh sửa và phát triển<br>Chương trình đào tạo trình độ<br>Thạc sĩ ngành Luật Kinh tế             | Tọa đàm | Khoa Sau đại học                          | 12 tháng                                         | Cấp cơ sở |
| 29 | Khoa Sau đại học                             | Chỉnh sửa và phát triển<br>Chương trình đào tạo trình độ<br>Tiến sĩ ngành Tài chính –<br>Ngân hàng | Tọa đàm | Khoa Sau đại học                          | 12 tháng                                         | Cấp cơ sở |
| 30 | Khoa Sau đại học                             | Chỉnh sửa và phát triển<br>Chương trình đào tạo trình độ<br>Tiến sĩ ngành Quản trị kinh<br>doanh   | Tọa đàm | Khoa Sau đại học                          | 12 tháng                                         | Cấp cơ sở |
| 31 | Khoa Khoa học<br>dữ liệu trong<br>kinh doanh | Tọa đàm "Định hướng vị trí<br>việc làm cho sinh viên ngành<br>Khoa học dữ liệu"                    | Tọa đàm | Khoa Khoa học dữ liệu<br>trong kinh doanh | 12 tháng                                         | Cấp cơ sở |
| 32 | Khoa Giáo dục<br>thể chất- Quốc<br>phòng     | Giảng dạy An ninh Quốc<br>phòng tại Trường ĐH Ngân<br>hàng TP. HCM                                 | Tọa đàm | Khoa Giáo dục thể chất-<br>Quốc phòng     | 12 tháng                                         | Cấp cơ sở |
| 33 | Phòng Tuyển<br>sinh & Truyền<br>thông        | Chuyển đổi số trong công tác<br>tuyển sinh và truyền thông tại<br>các trường đại học               | Tọa đàm | Phòng Tuyển sinh &<br>Truyền thông        | Dự kiến từ<br>tháng 3 đến<br>tháng 6 năm<br>2025 | Cấp cơ sở |
| 34 | Viện<br>NCKH&CNNH                            | Khoa học hành vi trong thời<br>đại số                                                              | Tọa đàm | Viện NCKH&CNNH                            | 12 tháng                                         | Cấp cơ sở |

|    |                                            |                                                                                                 |         |                                            |          |           |
|----|--------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|--------------------------------------------|----------|-----------|
| 35 | Viện NCKH&CNNH                             | Ý tưởng và thiết kế nghiên cứu khoa học                                                         | Tọa đàm | Viện NCKH&CNNH                             | 12 tháng | Cấp cơ sở |
| 36 | Viện NCKH&CNNH                             | Khai thác và phân tích dữ liệu                                                                  | Tọa đàm | Viện NCKH&CNNH                             | 12 tháng | Cấp cơ sở |
| 37 | Viện NCKH&CNNH                             | Trình bày nghiên cứu đạt chuẩn khoa học                                                         | Tọa đàm | Viện NCKH&CNNH                             | 12 tháng | Cấp cơ sở |
| 38 | Viện NCKH&CNNH                             | Công bố sản phẩm nghiên cứu                                                                     | Tọa đàm | Viện NCKH&CNNH                             | 12 tháng | Cấp cơ sở |
| 39 | Viện NCKH&CNNH                             | Trí tuệ nhân tạo trong chuyên giao công nghệ                                                    | Tọa đàm | Viện NCKH&CNNH                             | 12 tháng | Cấp cơ sở |
| 40 | Trung tâm Sinh viên & Quan hệ doanh nghiệp | Vai trò của doanh nghiệp đối với hoạt động đào tạo tại Trường Đại học Ngân hàng TP. Hồ Chí Minh | Tọa đàm | Trung tâm Sinh viên & Quan hệ doanh nghiệp | 12 tháng | Cấp cơ sở |
| 41 | Trung tâm Sinh viên & Quan hệ doanh nghiệp | Cựu sinh viên với sự nghiệp đào tạo tại Trường Đại học Ngân hàng TP. Hồ Chí Minh                | Tọa đàm | Trung tâm Sinh viên & Quan hệ doanh nghiệp | 12 tháng | Cấp cơ sở |
| 42 | Trung tâm Sinh viên & Quan hệ doanh nghiệp | Kiến tạo không gian và chuỗi hoạt động phát triển đời sống văn hóa và tinh thần sinh viên       | Tọa đàm | Trung tâm Sinh viên & Quan hệ doanh nghiệp | 12 tháng | Cấp cơ sở |
| 43 | Trung tâm Sinh viên & Quan hệ doanh nghiệp | Tình yêu sinh viên                                                                              | Tọa đàm | Trung tâm Sinh viên & Quan hệ doanh nghiệp | 12 tháng | Cấp cơ sở |

|    |                                                        |                                                                                           |         |                                                        |          |           |
|----|--------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------|---------|--------------------------------------------------------|----------|-----------|
| 44 | Trung tâm Sinh viên & Quan hệ doanh nghiệp             | Cách duy trì mối quan hệ Mentor (cựu sinh viên) và Mentee (sinh viên) lâu dài             | Tọa đàm | Trung tâm Sinh viên & Quan hệ doanh nghiệp             | 12 tháng | Cấp cơ sở |
| 45 | Trung tâm Sinh viên & Quan hệ doanh nghiệp             | Hình thành và duy trì tư duy tích cực                                                     | Tọa đàm | Trung tâm Sinh viên & Quan hệ doanh nghiệp             | 12 tháng | Cấp cơ sở |
| 46 | Trung tâm Sinh viên & Quan hệ doanh nghiệp             | Sinh viên và hệ thống tư duy trong thiết kế                                               | Tọa đàm | Trung tâm Sinh viên & Quan hệ doanh nghiệp             | 12 tháng | Cấp cơ sở |
| 47 | Trung tâm Sinh viên & Quan hệ doanh nghiệp             | Kỹ năng nghề nghiệp, kết nối doanh nghiệp và cơ hội việc làm cho sinh viên                | Tọa đàm | Trung tâm Sinh viên & Quan hệ doanh nghiệp             | 12 tháng | Cấp cơ sở |
| 48 | Trung tâm Đào tạo từ xa & Tư vấn chuyển giao công nghệ | Quỹ tín dụng nhân dân với sự phát triển tài chính vi mô tại Việt Nam                      | Tọa đàm | Trung tâm Đào tạo từ xa & Tư vấn chuyển giao công nghệ | 12 tháng | Cấp cơ sở |
| 49 | Trung tâm Đào tạo từ xa & Tư vấn chuyển giao công nghệ | Cập nhật các yêu cầu về quản trị DN, kiểm soát nội bộ trong bối cảnh chuyển đổi theo IFRS | Tọa đàm | Trung tâm Đào tạo từ xa & Tư vấn chuyển giao công nghệ | 12 tháng | Cấp cơ sở |
| 50 | Trung tâm Đào tạo từ xa & Tư vấn chuyển giao công nghệ | Công tác quản lý ngân sách Nhà nước tại các đơn vị HCSN trong điều kiện mới               | Tọa đàm | Trung tâm Đào tạo từ xa & Tư vấn chuyển giao công nghệ | 12 tháng | Cấp cơ sở |

**XI CUỘC THI HỌC THUẬT**

|   |                |                                                                    |                    |                |          |           |
|---|----------------|--------------------------------------------------------------------|--------------------|----------------|----------|-----------|
| 1 | Khoa Ngân hàng | Chuyên viên ngân hàng trong kỷ nguyên số - BANKING INNOVATION 2025 | Cuộc thi học thuật | Khoa Ngân hàng | 12 tháng | Cấp cơ sở |
|---|----------------|--------------------------------------------------------------------|--------------------|----------------|----------|-----------|

|   |                          |                                                                 |                    |                          |          |           |
|---|--------------------------|-----------------------------------------------------------------|--------------------|--------------------------|----------|-----------|
| 2 | Khoa Quản trị kinh doanh | Người bán hàng Xuất sắc – Excellent salesman 2025               | Cuộc thi học thuật | Khoa Quản trị kinh doanh | 12 tháng | Cấp cơ sở |
| 3 | Khoa Quản trị kinh doanh | Quản trị nhân sự: “The New HR”                                  | Cuộc thi học thuật | Khoa Quản trị kinh doanh | 12 tháng | Cấp cơ sở |
| 4 | Khoa Ngoại ngữ           | Chinh phục chữ Hán 2025                                         | Cuộc thi học thuật | Khoa Ngoại ngữ           | 12 tháng | Cấp cơ sở |
| 5 | Viện NCKH&CNNH           | Giải thưởng Sinh viên NCKH về Kinh tế lượng và Trí tuệ nhân tạo | Cuộc thi học thuật | Viện NCKH&CNNH           | 12 tháng | Cấp cơ sở |